

Số: 61/2022/QĐST- HNGĐ

Vĩnh Bảo, ngày 04 tháng 10 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 263/2021/TLST - HNGĐ ngày 24 tháng 12 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Đào Thị H; trú tại: Thôn M S, xã Nh H, huyện V B, thành phố Hải Phòng.

- Bị đơn: Anh Trần Văn Q; trú tại: Thôn M S, xã Nh H, huyện V B, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 9 năm 2022,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 9 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đào Thị H và anh Trần Văn Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đào Thị H và anh Trần Văn Q thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị H và anh Q xác nhận vợ chồng có 02 con chung là Trần Duy Long, sinh ngày 27-7-2002 và Trần Hồng Vinh, sinh ngày 05-01-2013. Ly hôn, chị H và anh Q thoả thuận: Anh Q trực tiếp nuôi dưỡng con chung Trần Hồng Vinh đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về cấp dưỡng nuôi con chị H và anh Q tự giải quyết. Con chung Trần Duy Long đã trưởng thành, hai bên không yêu cầu giải quyết, không xét giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Đình chỉ giải quyết yêu cầu chia tài sản chung của chị Đào Thị Huyền; đình chỉ giải quyết yêu cầu chia nợ chung của anh Trần Văn Q.

Ghi nhận sự thoả thuận của chị H và anh Q như sau: Quá trình chung sống chị H và anh Q thống nhất xác định có tài sản chung là  $970\text{m}^2 + 145\text{m}^2 + 75\text{m}^2 = 1190\text{m}^2$  đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 682, 687, 688, 689 tại thôn Mai Sơn, xã Nhân Hoà, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng đã được Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng cho chủ sử dụng đất là chồng Trần Văn Q và vợ là Đào Thị H, gồm:

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BB 456851 diện tích  $970\text{m}^2$  do Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo cấp ngày 06/12/2016.

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BB 456850 diện tích  $145\text{m}^2$  do Ủy ban nhân dân huyện huyện Vĩnh Bảo cấp ngày 06/12/2016.

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BB 456852 diện tích  $75\text{m}^2$  do Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo cấp ngày 06/12/2016.

Ly hôn, chị H và anh Q thoả thuận: Anh Trần Văn Q được sử dụng toàn bộ diện tích  $1190\text{m}^2$  đất và công trình trên đất, anh Trần Văn Q có nghĩa vụ thanh toán cho chị Đào Thị H số tiền 1.000.000.000 (Một tỷ đồng). Ngày 26 tháng 9 năm 2022 chị Đào Thị H đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu gì thêm.

- Về án phí: Chị Đào Thị H nhận chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, anh Trần Văn Q không phải chịu án phí. Chị H đã nộp 18.300.000 (Mười tám triệu ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng theo Biên lai số AA/2021/0002156 ngày 24 tháng 12 năm 2021. Hoàn lại cho chị H 18.000.000 (Mười tám triệu) đồng tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn lại cho anh Q số tiền 500.000 (Năm trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng theo Biên lai số AA/2021/0002295 ngày 17 tháng 6 năm 2022.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a và 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- UBND xã Nhân Hoà, Vĩnh Bảo, Hải Phòng;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo;
- Lưu: HCTP, Hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đỗ Văn Vinh**